- **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **81**/2018/HSST
Ngày: 31/5/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Thu Nga

- *Các hội thẩm nhân dân:*

1- Ông Vũ Văn Hộ

2- Bà Phan Thị Thúy Hà

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*: Bà Hoàng Thị Ngọc Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Bích Phượng, Kiểm sát viên.

Ngày 31/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/TLST-HS ngày 07/5/2018 đối với bị cáo: **NGUYỄN THỊ Y**, sinh năm 1977; Nơi ĐKNKTT: xã T, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Hồng L, sinh năm 1942; Con bà: Đỗ Thị A, sinh năm 1950; Gia đình bị cáo có 7 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; có 01 con sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: không. Danh chỉ bản số 120 lập ngày 22/2/2018, tại Công an quận Bắc Từ Liêm.

Nhân thân: Bản án số 274/2013/HSST ngày 28/8/2013 của Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, TP Hà Nội xử phạt Nguyễn Thị Y 03 năm 06 tháng tù về tội Môi giới mại dâm; ra trại ngày 31/8/2015; Nguyễn Thị Y đã thi hành xong 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm ngày 23/4/2014 và 1.200.000đ sung quỹ nhà nước ngày 30/9/2014. *Đã được xóa án tích.*

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/01/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, công an thành phố Hà Nội (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; HKTT: thôn C, xã B, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 10/2017, Nguyễn Thị Y thuê nhà số 173 đường Đông Ngạc, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội của bà Hà Cẩm V (SN 1935, HKTT: phường N, Ba Đình, Hà Nội) để bán nước giải khát với giá 1.400.000đ/ tháng đồng thời, bà V cho Y mượn nhà số 175 (đã cũ, sát cạnh nhà 173) để làm chỗ để xe và đồ đạc. Quá trình bán nước, Y thường liên lạc, trò chuyện với "Thảo 47" tức Nguyễn Thị H là gái bán dâm, biết H có nhu cầu bán dâm, Y và H thỏa thuận với nhau khi có khách uống nước nhà Y có nhu cầu mua dâm, Y sẽ gọi H đến bán dâm tại số 175 do mình quản lý, số tiền thu được từ việc bán dâm, H sẽ đưa lại cho Y 1 phần để trả tiền điện nước và công Y dọn dẹp vệ sinh phòng. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 12/01/2018, Đào Phi D đến quán của Y uống nước, tại đây D gặp Y và H. Qua nói chuyện, biết H là gái bán dâm nên D đặt vấn đề mua dâm, H và D thỏa thuận giá bán dâm là 300.000 đồng. Y đồng ý để H dẫn D đi sang nhà số 175 và thực hiện hành vi mua bán dâm. Bán dâm xong, D và H đi sang nhà số 173 ngồi uống nước. Tại đây, D đưa cho Y 300.000 đồng tiền mua dâm nhưng Y không cầm nên D để lại trên bàn. Sau đó, H cầm 300.000 đồng nêu trên và chi tiêu hết cá nhân mà chưa đưa lại cho Y. Đến khoảng 14h00 ngày 15/01/2018, D tiếp tục đi cùng Đỗ Văn Q (SN 1991, HKTT: phường X, Bắc Từ Liêm, Hà Nội) đến quán của Y để uống nước và mua dâm. Tại đây, D bảo Y gọi cho D 1 gái bán dâm thì Y gọi cho H. Khoảng 15 phút sau, H đi xe máy đến, D đưa cho Y 500.000đ thì Y nói "*anh cứ cầm lấy, tí trả hoặc là xong việc đưa cũng được*" nên D đi sang nhà số 175. Sau đó, H khóa cửa lại, H và D đang quan hệ tình dục, mua bán dâm thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an quận Bắc Từ Liêm bắt giữ cùng vật chứng.

Vật chứng:

Thu giữ của Nguyễn Thị H: 01 chùm chìa khóa gồm 03 chìa khóa; 01 ổ khóa màu vàng, nhãn hiệu HENGCHUAN đã bị cắt; 01 điện thoại Oppo màu trắng lắp sim 1: 0916101981, sim 2: 0984720647 đã qua sử dụng; 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Thu giữ của Nguyễn Thị Y: 01 điện thoại Hwawei màu vàng lắp sim 1 0972886645, sim 2: 01668385405.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Y khai nhận: Ngày 12/01/2018, D và H thỏa thuận mua bán dâm giá 300.000 đồng, Y đồng ý để H đưa D sang nhà số 175 để bán dâm, số tiền bán dâm được H đã cầm hết và không đưa lại cho Y như thỏa thuận. Ngày 15/01/2018, H bán dâm cho D, D đưa 500.000 đồng nhưng Y không cầm, lúc H và D đang bán dâm thì bị bắt giữ, H cũng chưa kịp nhận 500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị H và Đào Phi D khai nhận đã mua bán dâm với nhau 2 lần vào ngày 12/01/2018 và ngày 15/01/2018 tại nhà số 175 đường Đông Ngạc, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, ngày 12/01/2018, H cầm 300.000 đồng tiền bán dâm D để trên bàn nước nhà Y rồi chi tiêu cá nhân hết không đưa lại cho Y, ngày 15/01/2018, khi đang bán dâm chưa kịp thu tiền thì bị bắt giữ.

Ngày 11/4/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định xử phạt hành chính số 52, phạt số tiền 300.000 đồng đối với Nguyễn Thị H về hành vi bán dâm; Quyết định xử phạt hành chính số 53, phạt số tiền 750.000đ đối với Đào Phi D về hành vi mua dâm theo Nghị định số 167 ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

Đối với bà Hà Cẩm V khi cho Y thuê, mượn nhà, không biết Y sử dụng nhà vào mực đích mua bán dâm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm không có căn cứ xử lý.

Cáo trạng số 73/CT-VKS, ngày 26/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố Nguyễn Thị Y, về tội: "Chứa mại dâm" theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo nhận thấy hành vi của mình như cáo trạng đã nêu, tại cơ quản điều tra không bị ép buộc, bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Y về tội Chứa mại dâm và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 5 năm 6 tháng tù đến 6 năm tù; Tiêu hủy vật chứng là bao cao su, khóa và chìa khóa không còn giá trị sử dụng. Tịch thu sung quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Từ ngày 12/01/2018 đến ngày 15/01/2018, Nguyễn Thị Y có hành vi sử dụng nhà số 173 và 175 đường Đông Ngạc, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội (do mình thuê) để tổ chức cho Nguyễn Thị H bán dâm cho Đào Phi D 02 lần, số tiền bán dâm được ngày 12/01/2018 là 300.000 đồng, Nguyễn Thị H đã chi tiêu cá nhân hết; Ngày 15/01/2018, H đang bán dâm cho D nhưng chưa nhận tiền thì bị phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Chứa mại dâm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật hình

sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm tới chính sách phòng chống tệ nạn xã hội, xâm hại thuần phong mỹ tục mà còn là tác nhân gây mất trật tự xã hội, là nguyên nhân lây nhiễm nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo có nhân thân xấu, năm 2013, bị Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt về tội môi giới mại dâm. Ra trại ngày 31/8/2015 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà lại tiếp tục phạm tội mới, thể hiện sự coi thường pháp luật. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo: khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[6] Về vật chứng thu giữ: 01 bao cao su đã qua sử dụng, 01 chùm chìa khóa gồm 03 chìa khóa; 01 ổ khóa màu vàng, nhãn hiệu HENGCHUAN (đã bị cắt) không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại Oppo màu trắng lắp sim 1: 0916101981, sim 2: 0984720647; 01 điện thoại Hwawei màu vàng lắp sim 1 0972886645, sim 2: 01668385405 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) do bị cáo và chị H sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 331; Điều 333, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Luật phí, lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Y, phạm tội "Chứa mại dâm"

***2. Xử phạt*:** Nguyễn Thị Y 5 năm 6 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/1/2018.

Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy: 01 bao cao su đã qua sử dụng; 01 chùm chìa khóa gồm 03 chìa khóa; 01 ổ khóa màu vàng, nhãn hiệu HENGCHUAN đã bị cắt.

-Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại Oppo màu trắng lắp sim 1: 0916101981, sim 2: 0984720647 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 điện thoại Hwawei màu vàng lắp sim 1 0972886645, sim 2: 01668385405, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 101/18, ngày 03/5/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận Bắc Từ Liêm và Cơ quan thì hành án quận Bắc Từ Liêm)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt kết quả xét xử.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Nga

Nơi nhận:
- Bị cáo;
-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- VKS ND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.